

Tình Chị Duyên Em

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Quán Kim Lan nằm khiêm tốn trong khu phố nhỏ trên đường Westminster của Santa Ana. Giữa dòng xe cộ chạy như mắc cửi và những bảng hiệu quảng cáo lòe loẹt, vẻ lạc lõng của ngôi quán nhỏ bé hiền hòa như thách đố cái xô bồ náo nhiệt của nơi thị tứ. Trong căn phòng bề ngang không quá bốn thước, mười chiếc bàn nhỏ đặt sát nhau thành hai hàng với lối đi chính giữa. Chiếc bàn dài ở cuối phòng, ngay trước quầy tính tiền, và cạnh lối thông ra bếp đủ chỗ cho bảy, tám khách ngồi. Trưa Chủ Nhật, quán còn thưa khách, bọn sáu người chúng tôi theo chân cô chủ quán Kim Lan lục tục bước vào. Nàng là em một cô bạn tôi thời Sài Gòn; trong chuyến ghé thăm nam California ngắn ngủi cuối tuần này, tôi tình cờ gặp lại nàng và hẹn mời bạn đến quán ăn trưa.

Nhóm bạn tôi gồm Tiễn bạn học cùng lớp đệ nhất niên trường kỹ sư, Canh cựu đồng nghiệp dạy ở Đại học Khoa học Kỹ thuật Minh Đức và vợ là Long Huê, và Túc bạn Đại học xá Minh Mạng và vợ là Vân Hương. Ai nấy đều biết mối liên hệ nửa nạc nửa mỡ giữa Tiễn và Kim Lan. Tiễn đã tứ tuần mà vẫn độc thân, trong khi nàng chỉ nhỏ hơn nó bốn, năm tuổi và cũng phòng không chiếc bóng. Đợi mọi người ngồi vào chiếc bàn cuối phòng và thức uống được mang ra, Kim Lan xin phép vào bên trong để trông coi bếp núc. Lúc nàng trở ra, Tiễn tinh ý thấy lớp son mỏng trên môi nàng đã được tô lại rất khéo. Nó nhìn quanh rồi là đà đi một đường tỏ tình khá lộ liễu, “Anh thấy nơi này thật đáng mến, đáng yêu. Cái gì cũng xinh xắn, cũng dễ thương.” “Thưa anh, ví dụ như cái gì cơ ạ?” miệng cười thật tươi, nàng hóm hỉnh hỏi lại.

Thấy Kim Lan hỏi khó Tiễn, Canh vờ mắng Tiễn để cứu bồ và phụ họa thêm cho bạn, “Tao ngỡ mày ngày xưa học trường kỹ sư, nào ngờ mày theo gánh cái lương làm kép phụ. Nào là ‘đáng mến, đáng yêu,’ nào là ‘xinh xắn, dễ thương,’ sao không ca thêm câu ‘Em Lan ơi, tôi tình chi mà em phải . . . đọa đày!’ cho đủ bộ?” “Thằng Canh này chỉ giỏi tài sủa bậy. Thằng Tiễn nó đang yêu, có làm gì thiệt hại đến mày đâu,” Túc cười khà rồi vỗ vai Tiễn, “Đời khổ nắm em ơi, yêu nà chết trong lòng một ít đấy!”

Đám bạn của một thời hoa niên sôi nổi vừa ăn vừa vờ mắng nhau để khuyến khích Kim Lan đáp lại mối tình của Tiễn. Tôi ngồi quay lưng ra ngoài nên không thấy người khách trạc tứ tuần gầy ốm, nhưng dáng điệu hiền ngang ngồi ở chiếc bàn gần cửa. Chàng ta chăm chú nghe chuyện một hồi lâu rồi bước vào trong đặt tay lên vai tôi và đọc lớn,

*Học xá có Ba Hoa,
Lẩn thần lại ngoắt ngoa,
Quanh năm thường ăn tục,
Nói phét khó ai lường.*

Tôi giật mình đứng dậy la lên, “Thằng Thằng! Thằng què!” Chỉ có nó mới biết lời thơ nhái theo bài “Tự Vịnh” của Trần Tế Xương để chọc ghẹo tôi ngày tôi ở Đại học xá Minh Mạng. Hai thằng

sung sướng ôm nhau cười chảy nước mắt. Ngày đó, Thắng là đại úy Nhảy Dù đánh giặc bị thương ở chân, đi cà nhắc và được chuyển về chỉ huy đại đội Dù bảo vệ tư thất Tướng Văn cầm đầu quân lực Việt nam Cộng hòa (“VNCH”). Tư thất nằm trên đường Ngô Quyền xéo bên kia đại lộ Minh Mạng với đại học xá. Thắng túc trực ở doanh trại “24 trên 24,” buổi tối tôi sang chơi khi nào cũng gặp nó. Khi thì chỉ tán gẫu, khi thì ra Ngã Sáu Chợ Lớn uống cà-phê, và khi thì đi uống bia ăn nhậu hấp lễ đường Nguyễn Tri Phương.

Ở chỗ Thắng, tôi gặp bạn nó là Trọng học trên tôi hai lớp ở trường Hàm Nghi Huế. Trọng là sĩ quan báo chí phục vụ tại bộ Tư lệnh Hải quân và là chổng kịch sĩ Bửu Ngọc nổi tiếng, nàng có biệt danh là “Kỳ nữ.” Bửu Ngọc xuất hiện hàng đêm trên đài Truyền hình Việt nam, đóng vai đào thương trong các vở kịch tình cảm xã hội do chính nàng biên soạn và sản xuất. Nàng lớn hơn Trọng bảy, tám tuổi, và hai người có một cậu con trai sinh năm 1974. Trọng ăn nói nhỏ nhẹ, mặt lúc nào cũng buồn buồn, và hay kể chuyện hậu trường sân khấu đài truyền hình, nhưng không bao giờ đề cập tới vợ.

Thắng thì tôi không hề nghe nói có dính dáng tới đàn bà con gái bao giờ. Nó mồ côi cha mẹ từ thuở bé, được ông bà ngoại nuôi ăn học cho đến khi nhập ngũ vào trường Bộ binh Thủ Đức; ra trường, nó tình nguyện đi Nhảy Dù cho thỏa chí nam nhi. Nó thường khoe ông ngoại là điền chủ rất giàu có ở miền Tây,

“Tao mong cho thiên hạ chết đói như năm Ất Dậu (1945) ngoài Bắc. Khi đó, tao sẽ đem gạo đi phát cho bạn bè để tụi mày biết ai là kẻ có lòng.”

* * *

Chia tay với Kim Lan và bọn Canh và Túc, tôi cùng Thắng và Tiễn sang quán cà-phê Quá khứ gần đó tiếp tục hàn huyên; Tiễn đi với tôi vì đã tình nguyện làm tài xế đưa tôi đi đây đó. Với nụ cười nửa miệng cố hữu và nét mặt trầm buồn, Thắng kể chuyện sau ngày Việt Cộng (“VC”) chiếm miền Nam năm 1975,

“Có lẽ nhờ Bửu Ngọc can thiệp, thằng Trọng chỉ bị đi tù ‘cải tạo’ một thời gian ngắn, đâu chừng sáu tháng, và khi được thả ra, được cho trở lại nghề báo chí. Nó tiếp tục làm ‘người chổng độc thân’ và cái bóng mờ nhạt sau lưng vợ. Cổ tiếp tục bận rộn điều hành đoàn kịch, bận rộn làm vui khán giả hàng đêm, và bận rộn tiếp khách ái mộ, có người say mê cổ điên cuồng.”

“Báo chí hải ngoại đăng tin trong chuyến đi trình diễn ở Paris bên Pháp thời Việt nam Cộng hòa, Bửu Ngọc bị Việt Cộng chiêu dụ rồi hoạt động nằm vùng cho tụi nó, mang tới cấp bậc trung tá. Điều này có đúng không?” Tiễn thắc mắc.

“Chắc là *dzậy*. Ngày 30 tháng Tư, cổ đứng ra triệu tập nghệ sĩ Sài gòn đến tập họp và khai báo lý lịch tại trụ sở hội Nghệ sĩ, ra lệnh cho một nhạc sĩ cỡ lớn có lò đào tạo ca sĩ lập những tiểu tổ để thành lập Biệt đội Văn nghệ, và đồng dặc tuyên bố, ‘Ngày xưa bọn Thiệu - Kỳ bán nước hiện diện trên quê hương, tui phải núp dưới danh nghĩa làng Cô nhi Long Thành. Hôm nay chúng ta đã đánh cho Mỹ cút Ngụy nhào.’”

Danh vọng của Bửu Ngọc càng ngày càng lên cao như điều gặp gió. Về mặt kịch nghệ, chính quyền VC trao tặng nàng danh hiệu “Nghệ sĩ Ưu tú” rồi “Nghệ sĩ Nhân dân” theo kiểu Nga xô và các nước Cộng sản Đông Âu. Về mặt chính trị, VC cử nàng vào một số “ủy ban nhân dân” và

chức vụ có tên dài lòng thòng khó lòng đọc liền một hơi. Năm 1977, một bọn lưu manh bắt cóc cậu bé Sumo con một cửa vợ chồng Trọng tại nhà giữ trẻ Vườn Hồng. Chúng gọi điện thoại đòi tiền chuộc 100 cây vàng, dọa sẽ giết bé nếu báo cho công an biết, và sau khi thương lượng, chịu lấy 20 cây vàng. Sau khi nhận tiền chuộc, bọn gian trả bé lại trên bãi cỏ trước nhà thờ Đức Bà.

Đó là vụ đầu tiên trong ba vụ bắt cóc nổi tiếng Sài Gòn sau năm 1975. Tiếp theo, năm 1978 thành phố lại chấn động vì bọn lưu manh toan bắt cóc bé trai con ông Đồng Lân (trước làm đồng lý văn phòng bộ Thông tin VNCH) và cô đào cải lương Thanh Nga tăm tiếng. Hai người cố giành lại con thì bị bắn chết, kẻ gian tẩu thoát tay không. Tiếp theo là vụ bắt cóc con trai một bác sĩ tên Hỷ. Nhờ vụ thứ ba này, công an truy ra và bắt được bọn gian và xuống Sóc Trăng cứu cậu bé đem về. Cả ba vụ bắt cóc đều do cùng một bọn chủ mưu.

Cảnh vợ chồng mạnh ai nấy sống rồi cũng phải chấm dứt, Trọng và Bửu Ngọc ly dị. Nàng biết Trọng đã có nhiều mối liên hệ tình ái bên lề, nhưng không dẫn được giận dữ khi nghe tin Trọng lập gia đình lại với em họ nàng là Kim Tuyến. Cô là người thân trong gia đình nên tư tình với Trọng lâu nay mà không ai ngờ vực. Bửu Ngọc than thở với một cô bạn đồng nghiệp,

“Em coi đó! *Ảnh* lấy ai không lấy, lại nhè con Tuyến mà lấy. Đồ loạn luân! Rồi thằng Sumo kêu con của nó bằng gì?”

“Con của *cổ* là em cùng cha khác mẹ với bé Sumo, có sao đâu? Chị không thấy *ảnh* khi nào cũng một lòng thương chị hay sao?” cô bạn an ủi.

“Em nói *dzậy* mà nghe được à?” Bửu Ngọc trề môi háy bạn.

“*Cổ* nói in hệt như chị, chỉ trẻ hơn thôi. Không phải sao?”

* * *

Trước khi chúng tôi gọi thêm châu cà-phê thứ hai, tôi đánh bạo hỏi dò Thắng,

“Sáng mai tao bay về North Dakota, chiều và tối nay mày đi chơi với tao được không, hay phải xin phép bà xã ở nhà?”

“Đi thì đi, chẳng cần xin phép xin tắc ai cả,” Thắng chột hiểu ra ý tôi và cười lớn, “Không như nhiều người làm tưởng, tao *hổng* có giọt *pê-dê* [tình dục đồng giới] nào trong máu hết. Hồi đó, vì đụng nhằm chuyện tình ngang trái mà tao hết ham, không thèm ngó ngàng tới bọn *liền bà*.”

Tết Mậu Thân (1968), đơn vị Thắng tham dự cuộc hành quân tái chiếm Thành Nội Huế, và trong cơn binh lửa, nó gặp Diệu Vân, cô gái Huế con nhà trâm anh nết na và xinh đẹp. Rồi những cánh thư viết cho nhau đều đặn và những lần Thắng đi phép trở lại cố đô thăm nàng đã thắt chặt tình yêu của họ. Hai người thề non hẹn biển nguyện sống bên nhau suốt đời. Vì vấn đề an ninh quốc phòng, sĩ quan quân đội VNCH phải báo cáo và xin phép trước khi chính thức lập gia đình. Thắng đau đớn ngả quy khi cục An ninh Quân đội báo tin Diệu Vân là VC nằm vùng; nàng *nhảy núi* trước khi bị phát giác. Sau đó là thời gian tôi hay sang chơi với Thắng ở đường Ngô Quyền.

Năm 1975, chàng đại úy Nhảy Dù đi tù “cải tạo” và hết năm tù thứ hai mới được phép nhận thăm nuôi. Thắng vô cùng ngạc nhiên khi thấy Diệu Vân đều đặn lặn lội vào trại tù thăm Thắng

thay cho bà ngoại Thắng tuổi già sức yếu không kham nổi đường xá xa xôi trắc trở. Hết năm tù thứ tư, khi Thắng hết hy vọng được phóng thích thì bất ngờ được cho “ra trại” vì thuộc “gia đình liệt sĩ,” tức là có thân nhân bị VNCH giết chết. Cho là VC nhằm mình với người khác, nhưng Thắng không thể từ chối, không ra khỏi tù.

Về quê nhà Thắng mới hay ông bà ngoại đã bị “đánh tư sản mại bản,” tịch thu tài sản, và đuổi ra khỏi nhà. Ông bà sống lây lất trong căn chòi ở góc vườn nhà mình, ông uất ức lâm bệnh qua đời, và bà sống được đến nay là nhờ Diệu Vân đến ở và săn sóc bà như thể là cháu dâu. Nàng giải thích, hồi sau Tết Mậu Thân, nàng bị ép buộc phải cộng tác với VC, nếu không chúng sẽ sát hại cả gia đình nàng. Nay cố gắng chuộc lỗi lầm để thực hiện lời thề kết duyên vợ chồng. Tình duyên đến muộn, nhưng người tù “cải tạo” thân tàn ma dại không mong ước gì hơn.

Sau khi bà ngoại Thắng mất, vợ chồng Thắng vượt biên. Diệu Vân ôm bụng bầu bốn tháng lên thuyền. Con thuyền nhỏ rời khỏi Cà Mau tương đối yên ổn, nhưng ra đến vịnh Thái Lan thì gặp hải tặc Thái. Vợ vét mọi thứ có thể cướp được trên thuyền, lũ quỷ quần xà-rông mừng rỡ reo lên khi trông thấy Diệu Vân, người đàn bà xinh đẹp quá mức tưởng tượng của chúng. Chúng bắt nàng sang thuyền chúng và thay nhau hãm hiếp ba ngày liền. Thắng uất nhục định thí mạng với hải tặc, nhưng bạn đồng thuyền hết lòng can ngăn. Khi được trả về thuyền mình, Diệu Vân chỉ còn là cái xác bất động; máu tươi rỉ ra thấm ướt nhuộm chiếc quần dài thành màu đỏ thẫm.

Vài ngày trước khi con thuyền được tàu Liên hiệp quốc cứu vớt, Diệu Vân nằm hấp hối chờ chết. Nàng nắm tay Thắng thều thào,

Anh tha tội cho em. Mấy năm qua, em đã gạt gẫm anh và bà ngoại. Em không phải là Diệu Vân. Em là Diệu Thủy, em song sinh giống chị như đúc, ngay cả người trong gia đình đôi khi cũng lầm. Em yêu anh từ những ngày anh đi phép về Huế thăm chị Diệu Vân, chị đi hoạt động cho phe bên kia và nhờ em thay chị đi chơi với anh. Chị bị phi cơ Việt nam Cộng hòa oanh kích giết chết nên em thuộc “gia đình liệt sĩ” mà nhờ đó anh được tha về sớm hơn bạn đồng đội. Anh phải giữ vững tinh thần “Nhảy Dù Cố gắng” để mà sống, em và con sẽ luôn luôn ở bên cạnh phò hộ cho anh.

Thắng ôm mặt khóc rưng rức. Mắt tôi và Tiễn cũng nhòa lệ.

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 7 tháng Mười Hai, 2022